

Biên Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2022

Số: 2089/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI
Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của
Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2951/2022/TLST –
VHNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly
hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Bà Lê Thị Hồng Nh, sinh năm 1986;

+ Ông Châu Tuấn K, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: tổ 3, khu phố L, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông K và bà Nh chung sống với nhau và có đăng
ký kết hôn vào năm 2011 tại UBND xã T (nay là phường T), thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2011, quyền 01/2011, cấp
ngày 22/3/2011), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng
quan điểm, không thể giải quyết được. Nay ông K và bà Nh xác định tình cảm vợ
chồng không còn nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa
công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên là Châu Tuấn Kh, sinh ngày
04/12/2011. Ly hôn, ông K và bà Nh thỏa thuận, giao con chung cho bà Nh trực
tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông K không phải cấp dưỡng
nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông K và bà Nh tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Châu Tuấn K và bà Lê Thị Hồng Nh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Châu Tuấn K và bà Lê Thị Hồng Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Châu Tuấn Kh, sinh ngày 04/12/2011. Ly hôn, ông K và bà Nh thoả thuận, giao con chung Châu Tuấn Kh cho bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông K được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông K và bà Nh tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí Tòa án: Ông Châu Tuấn K và bà Lê Thị Hồng Nh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0004639 ngày 01/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS tp. Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường T, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3)

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng

